TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 24 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1965;

Nơi ĐKHKTT: Khu 7, thị trấn H, huyện H, tỉnh P.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1965;

Nơi ĐKHKTT: Khu 7, thị trấn H, huyện H, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dõn sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không cóđương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Thị L xác định: Vợ chồng cÓ 01 con chung là cháu Trần Thị Thùy Dung, sinh ngày 27/10/1986, cháu đã trưởng thành, có gia đình riêng. Khi ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Anh Trần Văn Đ và chị Nguyễn Thị L thống nhất không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phíly hôn sơ thẩm: Anh Trần Văn Đ tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/0005227 ngày 08 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục thi án phí dân sự huyện H, tỉnh P. Hoàn trả cho anh Đ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- UBND thị trấn H;
- CCTHADS huyện H.
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trịnh Đình Yên